

Đắk Nông, ngày 01 tháng 7 năm 2020

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 từ ngày 23/6/2020 – 30/6/2020 tháng 6 năm 2020

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 1351/UBND-KGVX ngày 24/3/2020 về việc báo cáo về công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

Thực hiện Công văn số 1326/STC-QLNS ngày 24/6/2020 của Sở Tài Chính về việc báo cáo định kỳ tình hình thực hiện phòng, chống dịch bệnh và hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19.

Sở Lao động - TB&XH là thành viên Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh Covid-19 tỉnh Đắk Nông báo cáo về công tác chỉ đạo, tuyên truyền, triển khai các nhiệm vụ, biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19 do đơn vị thực hiện tuần từ ngày 23/6-30/6/2020, như sau:

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Ngày 26/5/2020, Sở Lao động-TB&XH ban hành Công văn Số 1351/SLĐTBXH-LĐVL&GDNN về việc về việc đôn đốc hoàn thành tiến độ triển khai Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ; theo đó, Sở Lao động – TB&XH đề nghị các Sở, ngành, địa phương phối hợp triển khai thực hiện các giải pháp khắc phục khó khăn để cơ bản hoàn thành hỗ trợ gói an sinh xã hội trong tháng 6/2020 (theo chỉ đạo của Bộ Lao động – TB&XH tại Công điện số 05/CĐ-BLĐTBXH).

- Triển khai các văn bản của Bộ Lao động – TB&XH về việc tổ chức các hoạt động xuất khẩu lao động. Sở Lao động – TB&XH đã phối hợp chặt chẽ với các Sở, ngành, địa phương tăng cường công tác quản lý, giám sát lao động có yếu tố nước ngoài để đảm bảo công tác phòng chống dịch và công tác đẩy mạnh phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh.

2. Tình hình, kết quả thực hiện các biện pháp bảo đảm an sinh xã hội theo Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 và Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ, quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19.

a) Người bán vé số dạo: Ngày 20/4/2020 đã hoàn thành việc chi trả cho 364 người bán vé số dạo trên địa bàn tỉnh với tổng số 109.200.000 đồng (với mức 300.000 đồng/người nguồn kinh phí hỗ trợ từ Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Đắk Nông trong thời gian 15 ngày người bán vé số dạo nghỉ do thực hiện cách ly xã hội).

b) Trên cơ sở tổng hợp kết quả rà soát, thống kê ban đầu của các địa phương, Sở Lao động-TB&XH đã phối hợp với các Sở, ngành có liên quan trình UBND tỉnh phê duyệt:

- Bỏ trí kinh phí ngân sách hỗ trợ tổng số **156.378 đối tượng**, với tổng kinh phí **135.664.250.000 đồng** (02 Quyết định của UBND tỉnh số 535/QĐ-UBND và số 641/QĐ-UBND).

- Phê duyệt danh sách hỗ trợ là **131.836** đối tượng với tổng kinh phí là **108.147.000 đồng** (*09 Quyết định phê duyệt danh sách hỗ trợ các đối tượng*).

- Đã chi hỗ trợ: Đến thời điểm ngày 30/6/2020 toàn tỉnh đã thực hiện chi hỗ trợ cho tổng số **130.553 đối tượng** với tổng số tiền **107.021.550.000 đồng**, đạt 99% so với số lượng đã được phê duyệt (*có bảng tổng hợp đính kèm*). Cụ thể như sau:

+ Người có công với cách mạng: Ban hành 02 Quyết định (số 597/QĐ-UBND và số 622/QĐ-UBND) phê duyệt danh sách 2.560 đối tượng, với tổng kinh phí hỗ trợ 3.834.000.000 đồng. Đến nay, đã hoàn thành công tác chi trả hỗ trợ thông qua dịch vụ Bưu điện cho đối tượng người có công đạt 100% theo danh sách được phê duyệt với tổng số 2.559 người, tổng số tiền là 3.830.000.000 đồng (*trong đó giảm so với danh sách được phê duyệt 01 người, lý do trùng đối tượng; 2 người hỗ trợ 1 tháng, 01 người hỗ trợ 2 tháng, lý do chết tháng 4 và tháng 5*);

+ Đối tượng Bảo trợ xã hội: UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 636/QĐ-UBND ngày 07/5/2020 phê duyệt danh sách 9.317 đối tượng với tổng kinh phí hỗ trợ 13.975.500.000 đồng; thực tế phải chi trả là 9.316 đối tượng (*giảm 01 đối tượng do chết*). Đến nay đã chi trả hỗ trợ thông qua dịch vụ Bưu điện là 9.265 với tổng số tiền là 13.950.000.000 đồng, đạt 99% với tổng số đối tượng được phê duyệt (*số còn lại 51 người với tổng số tiền 7.650.000 đồng; lý do: Đối tượng BTXH và người thân của đối tượng BTXH đề nghị nhận gộp số tiền hỗ trợ cùng một lúc nhiều khoản, nhiều tháng nên chưa nhận tiền*).

+ Đối với đối tượng người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo: UBND đã ban hành 02 Quyết định (số 636/QĐ-UBND và 637/QĐ-UBND ngày 07/5/2020) phê duyệt danh sách 118.586 đối tượng thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo với tổng kinh phí là 88.938.500.000 đồng; các xã tiến hành hỗ trợ trực tiếp tại địa phương. Theo báo cáo sơ bộ, tính đến ngày 30/6/2020, toàn tỉnh chi trả được 117.002 người/118.586 người thuộc hộ nghèo, cận nghèo với tổng số tiền là 87.751.500.000 đồng, đạt tỷ lệ 98,66% . Số còn lại hiện các xã và bưu điện các huyện trên địa bàn tỉnh đang tiếp tục triển khai chi trả đến các đối tượng trong thời gian sớm nhất.

+ Người lao động tạm hoãn hợp đồng lao động hoặc nghỉ việc không hưởng lương: Theo báo cáo kết quả rà soát, thống kê sơ bộ ban đầu của UBND các huyện, thành phố, toàn tỉnh có 3.970 người, kinh phí 7.146.000.000 đồng. Phê duyệt danh sách chi hỗ trợ cho 10 người, với tổng kinh phí là 36.000.000 đồng trên địa bàn huyện Tuy Đức (tại Quyết định số 803/QĐ-UBND ngày 10/6/2020 của UBND tỉnh); UBND các huyện, thành phố đang thẩm định hồ sơ cho 169 người lao động tại 15 đơn vị doanh nghiệp.

+ Người lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm: Theo báo cáo kết quả rà soát, thống kê sơ bộ ban đầu của UBND các huyện, thành phố, toàn tỉnh có 13.354 người. Đã phê duyệt và chi trả 1.363 người, với tổng số tiền là 1.363.000.000 đồng (*thành phố Gia Nghĩa , theo 4 Quyết định phê duyệt danh sách*); các huyện khác đang tiếp tục thẩm định hồ sơ đối với 1.687 lao động đề nghị hưởng.

+ Hộ kinh doanh cá thể: Theo báo cáo kết quả rà soát, thống kê sơ bộ ban đầu của UBND các huyện, thành phố, toàn tỉnh có 3.277 hộ kinh doanh cá thể bị ảnh hưởng bởi đại dịch covid-19 ; tuy nhiên, đến thời điểm báo cáo Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chỉ mới tổng hợp được danh sách 88 hộ đề nghị hỗ trợ (*của huyện Cư Jut và huyện Tuy Đức báo cáo*). Đối với các địa phương còn lại đang triển khai lập hồ sơ, thủ tục hành chính để trình UBND tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt danh sách để chi hỗ trợ theo quy định;

+ Người lao động bị chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp: Hiện nay chưa có huyện, thành phố trình phê duyệt danh sách hỗ trợ đối với nhóm đối tượng này (*huyện Cư Jút và Krông Nô đang thực hiện quy trình, thủ tục cho 50 người*);

+ Người sử dụng lao động vay vốn để trả lương ngừng việc đối với người lao động: Theo Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh, đến thời điểm báo cáo Ngân hàng chưa nhận được hồ sơ của người sử dụng lao động vay vốn để trả lương ngừng việc đối với người lao động;

+ Tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất: Theo báo cáo của Bảo hiểm xã hội tỉnh, đến nay đã có 08 doanh nghiệp với tổng số 91 người lao động tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất trên địa bàn tỉnh;

+ Từ ngày 01/4/2020 đến nay, Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh đã tiếp nhận 01 hồ sơ Người lao động được gửi đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp qua đường bưu điện; thực hiện thông báo về việc tìm kiếm việc làm hàng tháng cho người lao động đang hưởng chế độ bảo hiểm thất nghiệp dưới hình thức gián tiếp thông qua công thông tin điện tử của Trung tâm;

3. Nhiệm vụ tuần tới

- Thường xuyên cập nhật tổng hợp báo cáo của các trung tâm đơn vị trực thuộc, các cơ sở dạy nghề và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh về công tác thực hiện, triển khai phòng chống dịch tại đơn vị.

- Đôn đốc, triển khai thực hiện các giải pháp nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình chi trả hỗ trợ để đẩy nhanh tiến độ xử lý hồ sơ đề nghị hỗ trợ qua dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công nhằm rút ngắn thời gian xử lý, tạo điều kiện thuận lợi cho các đối tượng trong quá trình xác nhận và phê duyệt hồ sơ đề nghị hỗ trợ xây dựng cơ sở dữ liệu các đối tượng hỗ trợ, cập nhật thông tin báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

- Tiếp tục hoàn thiện hồ sơ, đề nghị phê duyệt danh sách hỗ trợ đối tượng người lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm theo Quyết định số 875/QĐ-UBND ngày 22/6/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh; duy trì, chủ động ứng phó trong công tác phòng, chống dịch tại đơn vị theo hướng dẫn, khuyến cáo của các cơ quan chuyên môn.

Trên đây là báo cáo công tác phòng chống dịch Covid-19 từ ngày 23/6/2020 - 30/6/2020 của Sở Lao động - TB&XH, đề nghị Sở Y tế, Sở Tài Chính tổng hợp, báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/cáo);
- Sở Y tế (tổng hợp);
- Sở Tài Chính (tổng hợp);
- GD, PGD Sở (Đ/c Đoàn; Đ/c Hương);
- Lưu: VT, LĐVL&GDNN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thị Hương

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ CHI TRẢ CHO CÁC ĐỐI TƯỢNG GẶP KHÓ KHĂN DO ĐẠI DỊCH COVID-19
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK NÔNG (Cập nhật đến ngày 19/5/2020)**

(Kèm theo báo cáo số 1381/BC-SLĐTBXH, ngày 01/7/2020 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội)

TT	Nhóm, đối tượng		ĐVT	Số lượng đã được phê duyệt	Số kinh phí được phê duyệt	Số lượng hồ sơ đang thẩm định hồ sơ	Số lượng đã thực hiện hỗ trợ	Số tháng hỗ trợ	Mức chi trả (đồng)	Số tiền đã thực hiện hỗ trợ (đồng)	Số tiền dự kiến sẽ tiếp tục hỗ trợ
				1		2		3			
1	Người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không lương		Người	10	36.000.000	169	10	2	1.800.000	Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh tại QĐ số 803/QĐ-UBND ngày 10/6/2020, nhưng chưa thực hiện chi trả: 36.000.000 đồng (chi trả cho 2 tháng)	36.000.000
2	Hộ kinh doanh		Số hộ	0		88		1	1.000.000		0
3	Người lao động bị chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp		Người	0		50		1	1.000.000		0
4	Người lao động không có giao kết hợp đồng lao động và mất việc làm hiện đang cư trú hợp pháp tại địa phương		Người	1.363	1.363.000.000	1.687	1363	1	1.000.000	1.363.000.000	0
6	Người có công với cách mạng đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng		Người	2.560	3.840.000.000		2.559	3	500.000	3.830.000.000	10.000.000
7	Đối tượng bảo trợ xã hội đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng			9.317	13.975.500.000		9.265	3	500.000	13.967.850.000	7.650.000
8	Hộ nghèo, hộ cận nghèo	Người nghèo thuộc hộ nghèo	Hộ/người	76.632	57.474.000.000		75.604	3	250.000	56.703.000.000	771.000.000
		Người nghèo thuộc hộ cận nghèo		41.954	31.465.500.000		41.398	3	250.000	31.048.500.000	417.000.000
9	Người bán vé số dạo		người	364	109.200.000		364	1	300.000	109.200.000	0
Tổng cộng			Người	132.200	108.263.200.000		130.553			107.021.550.000	1.241.650.000